

TỔNG CÔNG TY MAY HUNG YÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN

HUNG YEN GARMENT
CORPORATION
JOINT STOCK COMPANY

Số: 192/MHY-TCKT

V/v: CBTT về tài liệu họp ĐHĐCĐ
thường niên năm 2026

V/v: *Information regarding the
documents for the 2026 Annual General
Meeting of Shareholders.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hung Yên, ngày 30 tháng 03 năm 2026

Hung Yen, March 30, 2026

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/*State Securities Commission*;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội/*Hanoi Stock Exchange*

1. Tên Công ty/*Company Name*: Tổng công ty may Hung Yên – Công ty cổ phần/*Hung Yen Garment Corporation – Joint Stock Company*.
2. Mã chứng khoán/*Stock ticker symbol*: HUG
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 8 đường Bạch Đằng, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên/*Head office address: No. 8 Bach Dang Street, Pho Hien Ward, Hung Yen Province*.
4. Điện thoại/*Telephone*: 0221 3862239
5. Người được ủy quyền công bố thông tin/*Authorized person to disclose information*: Bà Trần Thị Hương – Kế toán trưởng/*Ms. Tran Thi Huong - Chief Accountant*
6. Loại thông tin công bố/*Type of information to be disclosed*: Định kỳ/*Periodic*
7. Nội dung công bố thông tin/*Content of information disclosure*:

Tổng công ty may Hung Yên – CTCP công bố thông tin về Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Hung Yen Garment Corporation – Joint Stock Company announces information regarding the documents for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty theo đường link: www.hugaco.vn - Mục Quan hệ cổ đông.

This information has been published on the Corporation's website at the following link: www.hugaco.vn - Shareholder Relations section

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby declare that the information published above is true and accurate, and we assume full legal responsibility for the content of the published information.

Nơi nhận:

- Như trên/*As above*;

- Lưu VT, KT/*Save VT, KT*.



PHẠM THỊ PHƯƠNG HOA

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN – CTCP

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN – CTCP

Hội đồng quản trị Tổng Công ty May Hưng Yên - CTCP trân trọng kính mời quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 như sau:

- 1. Thời gian tổ chức Đại hội:** 8h30 phút ngày 22/4/2026.
- 2. Địa điểm:** Tại Hội trường Tổng Công ty May Hưng Yên – Công ty cổ phần.
Địa chỉ: Số 08 đường Bạch Đằng, phường Phố Hiến, T. Hưng Yên.
- 3. Điều kiện dự họp:** Các cổ đông sở hữu cổ phần của Tổng Công ty May Hưng Yên – CTCP tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 25/3/2026, hoặc người được ủy quyền hợp pháp của cổ đông.
- 4. Nội dung Đại hội:** Báo cáo tổng kết nhiệm vụ SXKD năm 2025 và phương hướng SXKD năm 2026 của Ban Tổng giám đốc; Báo cáo của HĐQT, BKS năm 2025; Phương án phân chia lợi nhuận năm 2025 và một số vấn đề khác liên quan đến hoạt động SXKD của Tổng công ty May Hưng Yên – Công ty cổ phần thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT.
- 5. Cổ đông/người được ủy quyền đến tham dự HĐQT đề nghị xuất trình các giấy tờ sau:**

- Thư mời họp (nếu có);
 - Căn cước/Thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu;
 - Giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền tham dự)
- Các Quý cổ đông tự túc các chi phí đi lại, ăn ở...

6. Tài liệu liên quan đến Đại hội:

Tài liệu liên quan đến Đại hội được đăng tải trên website: <http://hugaco.vn>, mục Quan hệ cổ đông.

- Để việc tổ chức Đại hội được chu đáo, rất mong quý cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trước 16 giờ ngày 15/4/2026 qua điện thoại: 0221.3862 239 – 0221.35515040.
- Thông báo này thay cho Thư mời họp trong trường hợp Quý Cổ đông chưa nhận được Thư mời họp.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Lê Tiến Trường



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày ... tháng ... năm 2026

GIẤY ỦY QUYỀN

V/v: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Tổng công ty May Hưng Yên – CTCP

1. BÊN ỦY QUYỀN:

Tên cá nhân/ Tổ chức thực hiện ủy quyền.....
CMTND/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....cấp ngày.....tại.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:.....
Số cổ phần phổ thông sở hữu :(Bằng chữ:.....)

2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:

Tên cá nhân/ Tổ chức được ủy quyền.....
CMTND/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....cấp ngày.....tại.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:.....

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Bên được ủy quyền thực hiện các quyền và nghĩa vụ cổ đông của Bên ủy quyền theo Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng Công ty May Hưng Yên – CTCP với toàn bộ số cổ phần đã được ghi tại văn bản này.

Bên được ủy quyền có trách nhiệm xuất trình văn bản này cùng CMTND/Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu theo yêu cầu của Tổng Công ty May Hưng Yên – CTCP và không được tái ủy quyền cho bên thứ ba.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực từ ngày ký và hết hiệu lực kể từ thời điểm bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng Công ty May Hưng Yên – CTCP.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc nội dung văn bản và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và của Tổng Công ty May Hưng Yên – CTCP.

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ-đóng dấu nếu là tổ chức)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ-đóng dấu nếu là tổ chức)



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN – CÔNG TY CỔ PHẦN

	CHƯƠNG TRÌNH
1	- Đón tiếp đại biểu
2	- Chào cờ - Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu
3	- Bầu đoàn chủ tịch, thư ký Đại hội - Thông qua nội quy tham dự Đại hội
4	- Báo cáo thành phần đại biểu cổ đông
5	- Thông qua chương trình đại hội
6	- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 - Phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2026
7	- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025
8	- Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2025 - Các vấn đề cần biểu quyết thông qua: Phân phối lợi nhuận năm 2025; kế hoạch SXKD năm 2026; ...
9	- Lãnh đạo Tập đoàn phát biểu
10	- Phát biểu, nhận nhiệm vụ
11	- Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
12	- Bế mạc



Hung Yên, ngày 30 tháng 03 năm 2026

PHẦN I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2025

I- TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2025, kinh tế thế giới trải qua một năm đầy bất ổn, đặc biệt là khi Mỹ áp dụng chính sách thuế quan đối ứng với nhiều nước trên thế giới, xung đột địa chính trị tiếp tục leo thang. Hầu hết các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng; người tiêu dùng tiếp tục giảm chi tiêu các mặt hàng không thiết yếu trong đó có các mặt hàng dệt may. Xu hướng “Thời trang bền vững” và “Thời trang sử dụng lại” đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến Việt Nam và ngành may, cụ thể:

- Các doanh nghiệp hiện ít có cơ hội tiếp cận với những đơn hàng lớn, chủ yếu phải nhận những đơn hàng nhỏ, thời gian giao hàng nhanh và yêu cầu ngày càng cao về chất lượng sản phẩm.

- Giá gia công giảm, chi phí Logistics tiếp tục tăng cao, giá điện tăng dẫn tới chi phí đầu vào của doanh nghiệp tăng, làm giảm khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam với các nước xuất khẩu hàng dệt may trong khu vực.

Tuy nhiên, Tổng công ty may Hung Yên trải qua 60 năm xây dựng và phát triển đã trở thành một thương hiệu, tạo được niềm tin với khách hàng, xây dựng tốt mối quan hệ lao động hài hòa; có uy tín với chính quyền địa phương. Với tinh thần chủ động, sáng tạo, đoàn kết và linh hoạt cùng với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo nên Tổng công ty đã vượt qua những khó khăn trong năm 2024, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt các mặt công tác và đạt được kết quả như dự kiến đầu năm.

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I-Những chỉ tiêu cơ bản

1- Kết quả SXKD

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	So sánh tỷ lệ %	
						5=4/3	6=4/2
		1	2	3	4	5=4/3	6=4/2
1	Doanh thu	USD	20,144,088	17.500.000	19.815.854	113,2%	98,4%
2	Doanh thu bán hàng	Trđồng	678,363	616.000	789.337	128,1%	116,4%
3	Lợi nhuận trước thuế	Trđồng	73,238	50.000	93.728	187,4%	128%
4	Thu nhập BQ người/tháng	Đồng	12,000,000	12.500.000	13.400.000	107,2%	111,7%
5	Nộp ngân sách	Trđồng	17,881		24.168		135%
6	Đầu tư thiết bị, sửa chữa nhà xưởng ..)	Trđồng	27,143	45.000	44.915	99,7%	163,8%
7	Lao động bình quân	Người	1,850	1.780	1.750	98,3%	94,6%

2- Thu nhập và đời sống:

Năm 2025, thu nhập của người lao động đã được cải thiện (tăng 11,7% so với năm 2024).

- Người lao động vào làm việc được hưởng hưởng đầy đủ các chế độ khen thưởng, trợ cấp, phụ cấp như những năm trước (cao hơn quy định của Luật).

- Duy trì các hoạt động sinh nhật, thăm quan, du lịch cho Người lao động.

- Tiếp tục quan tâm và tăng cường việc chăm lo đến thể hệ mầm non của công ty. Trường mầm non được trang bị đầy đủ tiện nghi, đồ dùng học tập phù hợp với tiêu chuẩn của ngành học để dạy và chăm sóc trẻ từ 12 tháng tuổi trở lên. Con của CBCNV gửi tại nhà trẻ được miễn toàn bộ tiền học phí và hỗ trợ 50% tiền ăn; cán bộ, giáo viên nhà trường tiếp tục được chuẩn kiến thức, được bổ sung đội ngũ.

- Năm 2025, Tổng công ty thưởng cho 442 cháu là con CBCNV đạt thành tích cao trong học tập và tổ chức tặng quà tết Trung thu, tết thiếu nhi cho các cháu là 350 triệu đồng.

3- Công tác thị trường và khách hàng.

Năm 2025 là năm rất khó khăn về thị trường nhưng với uy tín về chất lượng, thời gian giao hàng và mối quan hệ tốt với khách hàng nên Công ty đã ổn định về khách hàng và thị trường.

4- Công tác đầu tư:

Công ty đã quan tâm đến công tác đầu tư thiết bị mới nhằm đáp ứng tối đa sự đa dạng của sản phẩm, của khách hàng để giữ được đơn hàng.

Năm 2025, Công ty tiếp tục sửa chữa, cải tạo hệ thống nhà xưởng cho khang trang, sạch đẹp để đáp ứng yêu cầu của khách hàng đánh giá, nâng cao cơ sở vật chất và môi trường làm việc cho người lao động.

5- Công tác đào tạo

Nhờ sự định hướng đúng đắn của Hội đồng quản trị, sự vào cuộc quyết liệt của ban lãnh đạo công ty về việc cần thay đổi tư duy của đội ngũ quản lý cấp trung, thay đổi tác phong công nghiệp và ý thức của người lao động trong giai đoạn mới. Năm 2025, Công ty đã mở lớp đào tạo cán bộ quản lý cấp trung và tổ trưởng thu được kết quả khả quan, thay đổi cách nhìn và phương pháp làm việc của đội ngũ quản lý từ tổ trưởng trở lên, góp phần tạo ra luồng gió mới trong quản lý lao động, sản xuất tại công ty, tạo môi trường làm việc thân thiện, hiệu quả, tất cả mọi người trong công ty đồng lòng hướng về mục tiêu chung vì lợi ích của người lao động, công đồng, nhà nước.

Công ty tiếp tục quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân sự kế nhiệm các cấp từ nhóm trưởng, tổ trưởng và cán bộ quản lý cấp trung, cấp cao để bổ sung và thay thế. Công ty tiếp tục phân loại, đào tạo người lao động, bố trí, sắp xếp lại sản xuất nhằm tối ưu hóa lực lượng lao động hiện có và liên tục thu hút lao động mới bằng các chính sách ưu việt của công ty.

6- Công tác đoàn thể và công tác khác

Căn cứ chỉ đạo của Công đoàn Dệt may Việt Nam, BCH Công đoàn Tổng công ty đã tập trung tổ chức thành công Đại hội công đoàn Khóa XXI, nhiệm kỳ 2025-2030 theo đúng hướng dẫn.

Triển khai kịp thời, hiệu quả Nghị quyết của công đoàn các cấp; thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ. Phối hợp tổ chức phòng trào thi đua thúc đẩy lao động sản xuất, phòng trào Văn hóa, thể thao đặc biệt là phong trào “Học tập suốt đời”.

Tổng kết phong trào thi đua năm 2025, Toàn Tổng công ty đã có:

- 80 người đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở.
- 99 người đạt danh hiệu Người lao động giỏi cấp Tổng công ty.
- 277 người đạt danh hiệu lao động tiên tiến.
- Đề nghị các cấp tặng thưởng cho 04 tập thể và 06 cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm 2025.

Từ những thành tích trên, năm 2025 Tổng công ty may Hưng Yên đã được khen thưởng:

- Đảng bộ được xếp loại: Đảng bộ trong sạch vững mạnh có thành tích tiêu biểu, được được BCH đảng bộ thành phố Hưng Yên tặng giấy khen.

- Tổng công ty được nhận Bằng khen của Bộ lao động Thương binh và Xã hội “*Đã thực hiện tốt Pháp luật lao động và chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho người lao động*” năm 2025.

- Công đoàn Tổng công ty được Công đoàn Dệt May Việt Nam tặng Cờ thi đua xuất sắc.

- Tổng công ty được tặng Giấy khen Có thành tích tiêu biểu trong phong trào “Toàn dân bảo vệ An ninh tổ quốc” năm 2025.

- Giải thưởng “*Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động*” cấp quốc gia năm 2025, cấp ngành Lần thứ VII năm 2025 và giấy khen của các tổ chức khác.

PHẦN II
PHƯƠNG HƯỚNG, CÁC CHỈ TIÊU
VÀ GIẢI PHÁP TRONG NĂM 2026

I/- TÌNH HÌNH CHUNG:

- Kinh tế thế giới bước sang năm 2026 trong bối cảnh có nhiều biến động khó lường và chịu ảnh hưởng sâu sắc từ biến động địa chính trị ở Trung Đông giữa Mỹ, Israel với Iran đã gây ra những hệ lụy đối tiêu cực với kinh tế toàn cầu. Từ giá dầu mỏ, chi phí vận tải biển tăng cao cho đến bất ổn tài chính, nguy cơ lạm phát và đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu.

- Việc chính phủ Hoa Kỳ áp dụng chính sách thuế mới 10% tạm thời trong thời gian 150 ngày, sau thời hạn trên với chính sách kìm hãm sự phát triển của Trung Quốc, “làm cho nước Mỹ vĩ đại trở lại” mà chính phủ Mỹ đang đeo đuổi còn có thể đẩy ngành Dệt May Việt Nam bị áp đặt mức thuế nhập khẩu cao hơn khi dùng nguyên phụ liệu sản xuất tại Trung Quốc để sản xuất hàng xuất khẩu vào Mỹ!

- Một số nước có tiềm năng xuất khẩu Dệt May mới nổi với các ưu thế về lao động, chi phí nhân công rẻ như Ấn Độ, Bangladesh vẫn đang ưu tiên mở rộng thị trường xuất khẩu, thu hút đầu tư nước ngoài và thu hút các đơn hàng dệt may vốn là thế mạnh của Việt Nam; một số nước Đông nam Á cũng ưu tiên phát triển ngành Dệt-May, vì thế sự cạnh tranh trên bình diện quốc tế sẽ tiếp tục là một thách thức không nhỏ với ngành Dệt-May Việt Nam nói chung và Tổng công ty chúng ta nói riêng.

- Nhiều tập đoàn Dệt-May lớn của nước ngoài trong năm qua đã đầu tư cơ sở sản xuất mới vào Việt Nam với quy mô lớn, đầu tư đồng bộ từ khâu sợi - dệt - hoàn tất đến may để tận dụng lợi thế của các hiệp định thương mại mà Việt Nam ký với các nước.

- Việc giữ tỷ giá tiền Việt nam cao so với đồng đô la Mỹ trong khi các nước xuất khẩu Dệt-May trong khu vực điều chỉnh đồng tiền quốc gia của họ yếu hơn dẫn đến hàng Việt Nam trở nên đắt đỏ hơn so với các Quốc gia đang cạnh tranh với Việt Nam trong mọi ngành xuất khẩu.

- Cạnh tranh lao động trong ngành và giữa các ngành ngày càng khốc liệt (đặc biệt tại địa bàn tỉnh Hưng Yên) trong thời gian tới.

- Việc Việt nam tham gia vào các hiệp định thương mại tự do với các nước, nhóm nước cũng đem lại những thách thức mới với các doanh nghiệp khi phải cạnh tranh với các doanh nghiệp của các Quốc gia khác ngay trên sân nhà, phải đổi mới trong đầu tư cơ sở vật chất và vượt qua các rào cản để đáp ứng các yêu cầu mới khi tham gia hội nhập sâu, rộng. Bên cạnh đó, do ngành công nghiệp dệt và công nghiệp phụ trợ của Việt Nam còn chưa phát triển tương xứng nên chúng ta vẫn rất khó khăn để tận dụng các cơ hội mà các hiệp định thương mại tự do đem lại trong thời gian tới.

- Cuộc chiến chống biến đổi khí hậu mà Việt Nam là một thành viên có trách nhiệm đòi hỏi các doanh nghiệp phải đầu tư để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng xanh, sạch, giảm phát thải khí nhà kính ở các thị trường chính của doanh nghiệp như Mỹ, EU với các yêu cầu ngày càng cao sẽ tác động không nhỏ tới triển vọng các đơn hàng và giá gia công cũng như chi phí đầu vào trong thời gian tới.

- Chi phí Logistic tại Việt nam quá cao và không được quản lý thống nhất, chi phí tăng theo từng năm và các chi phí mới phát sinh dẫn tới chi phí đầu vào của

doanh nghiệp cao, làm giảm khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam với các nước trong khu vực.

- Chi phí nguyên vật liệu có xu hướng tăng mạnh, chi phí nhiên liệu, năng lượng tăng liên tục qua các năm, chi phí tiền lương, bảo hiểm xã hội tăng trong khi giá gia công không thể tăng tương ứng sẽ ảnh hưởng lớn tới các chỉ tiêu tài chính của Công ty trong năm 2026.

- Thương mại điện tử ngày càng phát triển làm thay đổi các giao dịch truyền thống, đòi hỏi chất lượng sản phẩm ngày càng được nâng cao; thời gian nghiên cứu và sản xuất sản phẩm, đưa sản phẩm tới tay người tiêu dùng ngày càng rút ngắn khiến cho các doanh nghiệp phải liên tục chạy đua trong đổi mới tư duy quản lý, đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, không ngừng thay đổi và tự làm mới để thích nghi với sự co hẹp kinh doanh của khách hàng truyền thống, tìm kiếm các khách hàng mới phù hợp hơn.

- Ảnh hưởng tiêu cực của xung đột chính trị ở Trung Đông, Nga – Ukraina, tình hình bất ổn chính trị tại nhiều nước và khu vực ảnh hưởng trực tiếp tới lưu thông, thương mại toàn cầu và mức lạm phát chưa giảm như kỳ vọng, chính sách thuế và các rào cản thương mại tại các thị trường chính của Công ty như EU, Hoa Kỳ khiến người dân thắt chặt chi tiêu làm giảm nhu cầu hàng dệt may tại các thị trường này dẫn đến xu hướng thiếu hụt đơn hàng trong năm 2026 vẫn đang hiện hữu và giá gia công chưa được như kỳ vọng trong môi trường cạnh tranh khốc liệt.

Tuy sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức trong năm 2026 nhưng phát huy thắng lợi của những năm gần đây, nắm bắt, tận dụng cơ hội, khắc phục khó khăn; Tổng Công ty May Hưng Yên vẫn xây dựng một kế hoạch sản xuất kinh doanh và đời sống với quyết tâm cao nhất.

II/- NHỮNG CHỈ TIÊU CƠ BẢN

1- Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu bán hàng và thu nhập : 715 tỷ.
- Lợi nhuận trước thuế: 70 tỷ.
- Nộp ngân sách: 15 tỷ.
- Lao động bình quân trong năm: 1.730 người.
- Thu nhập bình quân/người/tháng: 14.000.000 đồng trở lên.
- Quỹ tiền lương được trích/DTSX (CM): Từ 60% đến 65%.

2- Đầu tư:

- Đầu tư đổi mới thiết bị và công nghệ, phần mềm;
- Sửa chữa xưởng cắt, khu vực hoàn thiện, kho.

Tổng giá trị đầu tư dự kiến khoảng: 45 tỷ đồng

3- Đời sống:

- + Lao động bình quân trong năm: 1.730 người.
- + Tổng thu nhập của người lao động: 14.000.000 đ/tháng, trong đó:
 - Lương hàng tháng: 11.500.000đ
 - Các ngày lễ chính: 500.000 đ/ngày.
 - Các ngày lễ khác: 200.000 đ/ngày.
 - Tết Nguyên đán: Bình quân là 2 tháng lương.

- *Thăm quan nghỉ mát:* Bình quân 500.000 đ/người/năm.
- + *Đám cưới:* 1.000.000 đ/người.
- + *Đám tang:* 1.000.000 đ/người + Vòng hoa.
- + *Sinh nhật:* 200.000 đ/người + Tặng phẩm.
- + *Quà về hưu:* 3 tháng lương + 1.000.000 đ/người.

- Tiếp nhận con CBCNV từ 12 tháng tuổi trở lên vào nhà trẻ, miễn toàn bộ tiền học phí, 50% tiền ăn; hỗ trợ 100.000 đồng/con cho người lao động có con dưới 60 tháng tuổi.

- Hỗ trợ tiền thuê nhà cho lao động mới: 3 tháng đầu.

4- Công tác xã hội, đóng góp và hỗ trợ cộng đồng: 3,0 tỷ đồng.

Số tiền trên sẽ được huy động từ đóng góp của người lao động và các nguồn quỹ khác của Tổng công ty.

II- MỤC TIÊU VÀ CÁC GIẢI PHÁP

1. Về công tác thị trường:

Trước mắt, trong thời gian tới cần tuyên truyền và vận động người lao động tập trung cao độ cho sản xuất để tận dụng chính sách thuế quan tạm thời 150 ngày của Mỹ.

Sau 150 ngày, khi Mỹ kết thúc cuộc điều tra theo Điều 301 về hành vi thương mại không công bằng, nguy cơ rất lớn là Mỹ áp thuế đối với hàng hóa trung chuyển tại Việt Nam. Vì vậy phải theo dõi sát động thái của Mỹ về đề chuẩn bị phương án đối phó, đàm phán, chia sẻ với khách hàng nhằm giữ thị phần, ổn định việc làm cho người lao động.

Tiếp tục duy trì và nâng cao mối quan hệ với các khách, vendor truyền thông, tiếp tục tìm kiếm và phát triển thêm khách hàng mới, khách hàng FOB với mục tiêu FOB đạt 10% doanh thu hàng năm.

Chủ động tìm kiếm khách hàng dùng nguồn nguyên liệu tại Việt Nam và những nước “thân thiện” với Mỹ (ngoài Trung Quốc), kiểm soát nguồn gốc xuất xứ nguyên liệu để tránh rủi ro khi Mỹ áp đặt chính sách thuế quan mới đối với hàng hóa trung chuyển.

2. Đổi mới để nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp

Đào tạo và nâng cao kỹ năng, trình độ của đội ngũ cán bộ công nhân viên, bố trí, sắp xếp nhân sự phù hợp với năng lực và yêu cầu công việc đáp ứng yêu cầu kinh doanh trong giai đoạn mới, mở rộng kinh doanh theo hình thức FOB; đào tạo nguồn nhân lực cấp trung, nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ quản lý, ngoại ngữ đặc biệt cán bộ cấp cao để thay thế.

Tăng cường đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo vào quản trị và sản xuất để tăng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm

Đầu tư thiết bị, cơ sở vật chất theo hướng giảm phát thải khí nhà kính, tiết kiệm nguyên liệu, năng lượng, sử dụng nguyên vật liệu thân thiện với môi trường.

Điều chỉnh biên lợi nhuận của doanh nghiệp phù hợp với tình hình thị trường để ưu tiên dành nguồn lực tài chính cho công tác đào tạo, đổi mới thiết bị nhằm tăng năng suất, giữ ổn định đời sống cho người lao động.

3. Tinh gọn hệ thống, giáo dục, bồi dưỡng nguồn nhân lực

Sắp xếp hệ thống sản xuất kinh doanh tối giản, hiệu quả; trên cơ sở lực lượng lao động đã được bồi dưỡng và chọn lọc đáp ứng yêu cầu quản lý công nghệ số; thiết bị, công nghệ tiên tiến.

Quan tâm xây dựng các tổ chức, đoàn thể Công đoàn, Thanh niên, Hội Phụ nữ để kết hợp và tăng cường tuyên truyền giáo dục người lao động trong doanh nghiệp hiểu và chia sẻ với doanh nghiệp trong giai đoạn khó khăn khi thị trường nhập khẩu vào Mỹ bị giảm trước mức thuế quan đối ứng với Việt Nam tăng.

Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm công dân, ý thức làm chủ, tác phong công nghiệp, tính kỷ luật, tuân thủ pháp luật cho người lao động; Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tinh thần giúp đỡ cộng đồng nhằm góp phần xây dựng đội ngũ công nhân đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước.

Tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng; khuyến khích động viên người lao động hăng say lao động sản xuất, không ngừng phát huy sáng kiến, sáng tạo để tăng năng suất lao động và hiệu quả công tác.

Ứng dụng các sáng kiến một cách có hiệu quả thông qua nhóm kỹ sư công nghệ với kho dữ liệu sáng kiến và chỉ định áp dụng các sáng kiến đã có ngay từ khi nghiên cứu, may mẫu và ứng dụng vào quá trình sản xuất.

Kính thưa toàn thể Đại hội!

Thay mặt Ban điều hành Tổng công ty, tôi vừa trình bày Báo cáo tóm tắt hoạt động SXKD năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026.

Rất mong nhận được sự định hướng, tham gia đóng góp ý kiến của các quý vị đại biểu khách quý, quý vị cổ đông để Tổng công ty may Hưng Yên tiếp tục phát triển một cách bền vững.

Xin trân trọng cảm ơn!

TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Phương Hoa



Hung Yên, ngày 30 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
NĂM 2025

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty May Hưng Yên – CTCP;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

Thay mặt Ban kiểm soát (BKS) tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về hoạt động của BKS và kết quả giám sát tình hình SXKD và tài chính của Tổng công ty trong năm 2025 với những nội dung chính như sau:

I/- Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Tổng công ty May Hưng Yên – Công ty cổ phần gồm 03 thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, trong đó 01 trưởng ban và 02 thành viên.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của BKS:

Thù lao của BKS thực hiện theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm đã thông qua và được trình bày trên báo cáo tài chính năm hàng năm.

Chi phí hoạt động của BKS trong năm 2025 tuân thủ theo các quy định và quy chế nội bộ của Tổng công ty.

3. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm 2025, thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty, Ban kiểm soát của Tổng công ty đã thực hiện những công việc sau:

+ Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT đã ban hành, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Tổng công ty.

+ Đánh giá, thẩm tra báo cáo tài chính quý, năm của Tổng công ty để đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam,

+ Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Tổng công ty.

Quá trình thực hiện kiểm tra, giám sát đảm bảo tính trung thực và cẩn trọng, đạo đức nghề nghiệp, không cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.



- Trong 2025, Ban kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp, mỗi cuộc họp đều có đầy đủ các thành viên tham dự, nội dung các cuộc họp là thông qua báo cáo hoạt động của BKS tại ĐHĐCĐ hàng năm, giám sát báo cáo tài chính quý, bán niên, và báo cáo tài chính năm. Trong năm 2025, BKS không nhận được bất cứ yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% cổ phần trở lên yêu cầu xem xét sổ sách kế toán, tài liệu khác hoặc yêu cầu kiểm tra liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý và điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

II/- Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể năm 2025 :

1. Giám sát về hoạt động của HĐQT:

HĐQT Tổng công ty gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Tổng công ty.

HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các Nghị quyết của HĐQT ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty. Các cuộc họp do HĐQT triệu tập đều có đầy đủ các thành viên của HĐQT và Trưởng ban kiểm soát tham dự. Các cuộc họp đều được ghi biên bản và được các thành viên tham dự ký đầy đủ.

Trong năm 2025, HĐQT hoạt động rất tích cực, đã tổ chức và duy trì đều đặn các buổi họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung, chủ yếu bàn về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh từng quý; kế hoạch đầu tư, mua sắm MMTB...

HĐQT đã định hướng, chỉ đạo một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động SXKD như về phân tích đánh giá biến động kinh tế, chính trị trong và ngoài nước, phân tích thị trường, cơ cấu mặt hàng, đơn hàng, giá ký...phù hợp với từng giai đoạn phát triển của Tổng công ty.

HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty.

2. Giám sát hoạt động của Ban điều hành:

Trong năm 2025, Ban điều hành đã triển khai kịp thời các Nghị quyết của HĐQT nhằm thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Ban điều hành lãnh đạo, chỉ đạo đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế phù hợp với luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty.

Trong năm 2025, tình hình kinh tế, chính trị trên thế giới có nhiều bất ổn; cuộc xung đột chính trị giữa Nga-Ukrainer vẫn chưa kết thúc; khu vực Trung đông, Biển đỏ, và đặc biệt là chính sách thuế quan của Mỹ đã làm cho nền kinh tế thế giới gặp rất nhiều khó khăn từ các vấn đề về năng lượng cho tới lạm phát, lãi suất, tỷ giá...Trước tình hình đó, Ban điều hành Tổng công ty đã bám sát thị trường, áp dụng các chính sách linh hoạt vào SXKD của Công ty, điều hành và ứng phó kịp thời với những biến động của thị trường, nỗ lực vượt khó và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận mà Đại hội đồng cổ đông đã giao.

3. Kết quả thẩm định Báo cáo Tài chính:

Trên cơ sở thẩm định Báo cáo tài chính và các chứng từ Ban kiểm soát được cung cấp, Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Báo cáo tài chính năm 2025 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt – CN Hải Phòng. BKS nhất trí với ý kiến chấp nhận toàn phần của kiểm toán đưa ra. Theo kết luận của Công ty kiểm toán: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng công ty may Hưng Yên – CTCP tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

Trên cơ sở thẩm định Báo cáo tài chính và các chứng từ BKS được cung cấp, báo cáo tài chính được Tổng công ty lập với một số chỉ tiêu kết quả như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2025	01/01/2025
I	Tổng tài sản	661,602	607,907
1	Tài sản ngắn hạn	458,640	439,925
2	Tài sản dài hạn	202,736	167,982
2.1	Tài sản cố định	109,394	84,760
	<i>Nguyên giá</i>	310,556	269,233
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	201,161	184,473
II	Tổng nguồn vốn	661,602	607,907
1	Nợ phải trả	349,340	330,561
2	Vốn chủ sở hữu	312,262	277,346
7.1	<i>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	195,113	195,113
7.2	<i>Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế</i>	105,651	70,735

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024
1	Tổng doanh thu và thu nhập	827,037	713,913
2	Tổng chi phí	733,309	640,642
3	Lợi nhuận trước thuế	93,728	73,271
4	Lợi nhuận sau thuế	80,628	64,230

III. Khuyến nghị:

Năm 2026, tình hình kinh tế, chính trị tiếp tục có nhiều bất ổn ảnh hưởng lớn tới thị trường dệt may, đặc biệt là chính sách thuế quan của Mỹ và cuộc xung đột ở Trung Đông giữa Iran với Mỹ - Israel. Vì vậy BKS đề nghị HĐQT và Ban điều hành tiếp tục

bám sát thị trường, phân tích xu hướng, định hướng chiến lược và chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty.

Đối với công tác đầu tư triển khai trong năm cần nghiên cứu kỹ, lựa chọn thời gian thích hợp để triển khai đảm bảo hiệu quả đầu tư.

Tiếp tục tăng cường công tác quản trị rủi ro, thường xuyên đánh giá và nhận diện các rủi ro mới phát sinh.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ của BKS trong năm 2026:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát định hướng nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2026 như sau:

1. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty trong việc quản trị và điều hành của Tổng công ty.
2. Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
3. Thẩm định Báo cáo tài chính của Tổng công ty.
4. Thu nhận các thông tin, trao đổi, giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông.

V. Kết luận

Thông qua kết quả hoạt động của BKS năm 2025 cho thấy hoạt động kinh doanh của Tổng công ty may Hưng Yên – CTCP đã đảm bảo an toàn, tuân thủ pháp luật, đúng định hướng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và đạt hiệu quả kinh doanh. HĐQT và Ban điều hành đã lãnh đạo toàn thể CBCNV, người lao động nỗ lực không ngừng và mang lại hiệu quả SXKD.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trong năm 2026, BKS kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trương Thị Phương



Hưng Yên, ngày 30 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2026 - TỔNG CÔNG TY MAY HUNG YÊN
SỐ LIỆU ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN BỞI CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT

I/- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2025:

1. Báo cáo kết quả SXKD và đầu tư năm 2025 của Tổng Công ty:

CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2025	TH 2025	TỶ LỆ % so KH	Tỷ lệ % so với 2024
Doanh thu gia công CM	USD	17,500,000	19,815,854	113.2%	98%
Doanh thu tiêu thụ	Triệu đồng	616,000	789,319	128%	116%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	50,000	93,728	187%	128%
Trong đó:					
- Lợi nhuận từ SX	Triệu đồng		56,344		
- Từ cổ tức nhận về	Triệu đồng		17,160		
- Từ tiền gửi	Triệu đồng		11,577		
- Từ chênh lệch tỷ giá	Triệu đồng		8,090		
- Thu nhập khác	Triệu đồng		557		
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng		80,628		126%
Nộp ngân sách:	Triệu đồng	12,000	24,825	207%	123%
Trong đó:					
- Thuế Thu nhập Doanh nghiệp	Triệu đồng		13,099		
- Thuế GTGT	Triệu đồng		2,898		
- Thuế đất	Triệu đồng		541		
- Thuế môn bài, lệ phí khác	Triệu đồng		3		
- Thuế Thu nhập cá nhân	Triệu đồng		8,284		
Lao động:	Người				
- Làm việc BQ/tháng	Người	1,780	1,750	98%	95%
Thu nhập bình quân	Đồng	12,500,000	13,400,000	107%	112%
- Thu nhập từ tiền lương	Đồng		11,000,000		
- Thu nhập khác	Đồng		2,400,000		
Đầu tư trong năm	Triệu đồng	45,000	44,903	99,7%	
- Mua sắm máy móc thiết bị	Triệu đồng		27,652		
- Sửa chữa nhà xưởng, mua oto...	Triệu đồng		17,251		
Hỗ trợ NLĐ, ủng hộ cộng đồng	Triệu đồng		3,370		
- Hỗ trợ người lao động	Triệu đồng		2,513		
- Ủng hộ cộng đồng	Triệu đồng		857		

2. Tài sản cố định hữu hình:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu năm	Tăng	Giảm	Số cuối năm
Nguyên giá TCSĐ	Triệu đồng	269,233	49,088	7,765	310,556
Khấu hao lũy kế	Triệu đồng	184,473	24,528	7,839	201,162
Giá trị còn lại TSCĐ	Triệu đồng	84,760			109,394

3. Báo cáo tổng vốn đầu tư ra ngoài các công ty và lợi nhuận thực hiện:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Tên Công ty	Tỷ lệ nắm giữ	Đầu tư theo vốn ban đầu	Cổ tức 2024 ghi nhận 2025	Cổ tức 2025 ghi nhận 2026
Công ty Cổ phần Tiên Hưng	21,81%	10,965	11,016	9,639
Công ty Cổ phần Phú Hưng	44,69%	17,830	2,440	3,659
Công ty Cổ phần May Hưng Việt	8,2%	1,250	960	960
Công ty Cổ phần Bảo Hưng	14,5%	5,800	870	1,160
Công ty Cổ phần May và DV Hưng Long	0,84%	204	331	331
Công ty CP XK May Ninh Bình	49,79%	34,706	1,543	2,470
Công ty Cổ phần SX - XNK Dệt May	5,2%	2,477	-	-
Tổng:		73,232	17,160	18,219

4. Vốn điều lệ và các nguồn vốn quỹ:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu năm	Tăng	Giảm	Số cuối năm
Vốn điều lệ	Triệu đồng	195,113	-	-	195,113
Thặng dư vốn cổ phần	Triệu đồng	-	-	-	-
Quỹ Đầu tư phát triển	Triệu đồng	11,497	-	-	11,497
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Triệu đồng	157,868	16,450	12,113	162,205
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Triệu đồng	70,735	80,628	45,712	105,651
- Lãi năm 2025	Triệu đồng		80,628		
- Phân bổ các quỹ +thưởng vượt KH 2024	Triệu đồng			16,445	
- Trả nốt cổ tức 2024 bằng tiền 5% VDL	Triệu đồng			9,756	
- Tạm ứng cổ tức năm 2025 - 10% VDL	Triệu đồng			19,511	

Số liệu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

5. Đánh giá chung kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025:

Trong năm 2025, trước bối cảnh bất ổn về địa chính trị kéo dài, đặc biệt là chính sách thuế quan của Mỹ đã tạo ra cơ hội và thách thức lớn đối với ngành dệt may Việt Nam nói chung và Tổng công ty may Hưng Yên nói riêng.

HĐQT Tổng công ty may Hưng Yên đã bám sát diễn biến thị trường và tình hình thực tế tại công ty để chỉ đạo; định hướng chiến lược; ban hành các Nghị quyết, quyết định và triển khai thực hiện một cách có hiệu quả, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và vượt các chỉ tiêu kế hoạch ĐHCĐ năm 2025 giao, đồng thời:

- Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2025 đạt hiệu quả cao.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định hiện hành khác.

II/- PHƯƠNG HƯỚNG SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2026:

1. Kế hoạch SXKD:

- Doanh thu sản xuất: 17.500.000 USD
- Doanh thu + thu nhập: 715 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 70 tỷ đồng
- Nộp Ngân sách nhà nước: 15 tỷ đồng
- Chi trả cổ tức dự kiến: 15% -20% VDL

2. Lao động và thu nhập:

- Lao động bình quân làm việc: 1.730 người
- Quỹ lương trích vào chi phí trả người lao động: từ 60% đến 65%/DTSX
- Thu nhập bình quân người lao động/tháng: 14.000.000 đồng trở lên.

3. Hỗ trợ người lao động và đóng góp ủng hộ cộng đồng:

- Hỗ trợ người lao động: 2 tỷ đồng
- Đóng góp ủng hộ cộng đồng: 1,5 tỷ đồng

4. Kế hoạch đầu tư năm 2026:

- Đầu tư đổi mới máy móc thiết bị, công nghệ và phần mềm: 37 tỷ đồng.
- Sửa chữa xưởng cắt, các tổ hoàn thiện dự kiến: 08 tỷ đồng.

Tổng giá trị đầu tư dự kiến khoảng: 45 tỷ đồng.

NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN BIỂU QUYẾT

1/ Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.

Về kết quả SXKD năm 2025 trên Báo cáo tài chính:

- Doanh thu tiêu thụ: 789,3 tỷ đồng, đạt 128% so với KH, bằng 116% so cùng kỳ.
- Lợi nhuận trước thuế: 93,7 tỷ đồng, đạt 187% so với KH, bằng 128% so cùng kỳ.
- Lợi nhuận sau thuế: 80,6 tỷ đồng, bằng 125% so với cùng kỳ.

2/ Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

***/ Tổng lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2025: 125.162.797.271 đồng**

Trong đó:- Lợi nhuận sau thuế năm 2025: 80.628.854.326 đồng

- Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế còn lại cuối kỳ trước: 44.533.942.945 đồng

***/ Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế trên Báo cáo tài chính đến 31/12/2025 là: 105.651.408.271 đồng là do Công ty đã tạm ứng chia cổ tức 10% năm 2025 bằng tiền: 19.511.389.000 đ.**

***/ Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2025: 72.904.243.366 đồng**

Trong đó: + Quỹ Khen thưởng 10%: 8.062.885.433 đồng

+ Quỹ Phúc lợi 10%: 8.062.885.433 đồng

+ Dự kiến trả cổ tức 25%: 48.778.472.500 đồng

+ Trích thưởng ban quản lý, điều hành đã hoàn thành vượt kế hoạch SXKD năm 2025= 20% LNST (phần vượt): $20\% \times (80\text{tỷ} - 40\text{tỷ}) = 8,0 \text{ tỷ đồng}$.

***/ LN sau thuế chưa phân phối còn lại chuyển sang 2026: 52.258.553.905 đồng**

3/ Thông qua kế hoạch SXKD năm 2026

- Doanh thu sản xuất: 17.500.000 usd
- Tổng doanh thu + thu nhập: 715 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 70 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức: 15-20%

4/ Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2026

- Đầu tư đổi mới máy móc thiết bị và phần mềm dự kiến: 37 tỷ đồng.
 - Sửa chữa cải tạo khu vực cắt, hoàn thiện dự kiến khoảng: 08 tỷ đồng.
- Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 45 tỷ đồng.

5/ - Lao động và thu nhập:

- Lao động bình quân làm việc: 1.730 người.
- Quỹ lương trích vào chi phí phải trả NLĐ: từ 60% đến 65%/DTSX
- Thu nhập bình quân NLĐ/tháng: 14.000.000 đồng trở lên.

6/ - Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

Để nâng cao hiệu quả trong công tác quản trị và phù hợp với pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung một số điều khoản trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty (Có bản dự thảo kèm theo). Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật tổ chức hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, ký ban hành Điều lệ mới và gửi tới các cơ quan có liên quan.

7/ - Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT.

Để phù hợp với các nội dung sửa đổi một số điều khoản của Điều lệ như trên, Kính trình Đại hội nhất trí thông qua việc sửa đổi, cập nhật các nội dung sửa đổi Điều lệ trên tương ứng các nội dung trong Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. (cho phù hợp với các quy định của Pháp luật và điều lệ công ty đã sửa đổi).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung và ký ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT.

8/ - Phê duyệt, quyết toán thù lao HĐQT, BKS, thư ký và thưởng hoàn thành vượt kế hoạch hàng năm cho CBCNV.

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, tổng số thù lao của HĐQT, BKS và thư ký không vượt quá 3% LN trước thuế trên BCTC kiểm toán năm 2025.

- Căn cứ BCTC đã kiểm toán năm 2025, lợi nhuận trước thuế: 93.728.630.316 đồng. Số tiền thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2025 được phép chỉ không vượt quá: 2.811.858.909 đồng.

- Số tiền thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2025 đã chi: 2.187.333.329 đồng, bằng 78% so với số được duyệt.

Phê duyệt thù lao HĐQT, BKS và thư ký năm 2026: không vượt quá 3% lợi nhuận trước thuế trên báo cáo tài chính năm 2026 đã được kiểm toán.

Thưởng hoàn thành vượt kế hoạch SXKD năm 2026 cho CBCNV có thành tích tiêu biểu bằng 20% lợi nhuận sau thuế của năm tính trên phần vượt.

9/- Lựa chọn đơn vị kiểm toán:

Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội về việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT, lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán được ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

10/- Thông qua thời gian chi trả cổ tức:

Tổng công ty sẽ trả cổ tức cho các cổ đông sớm nhất sau 30 ngày và muộn nhất sau 60 ngày kể từ ngày kết thúc Đại hội (theo khoản 4, điều 135 Luật doanh nghiệp số 59/2020 thì cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc Đại hội đồng cổ đông).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

Lê Tiên Trường

**BẢNG TỔNG HỢP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU, KHOẢN CỦA ĐIỀU LỆ
TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN - CTCP**

Stt	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	Lý do
1	Điều 1. Định nghĩa các thuật ngữ trong Điều lệ <i>Chưa quy định</i>	Bổ sung sau điểm (o) khoản 1 Điều 1: <i>p) “Chủ sở hữu hưởng lợi của HUGACO” có nghĩa là cá nhân đáp ứng một trong các điều kiện sau:</i> - Cá nhân sở hữu trực tiếp từ 25% (hai mươi lăm phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên; - Cá nhân sở hữu gián tiếp thông qua tổ chức khác từ 25% (hai mươi lăm phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên; - Cá nhân có quyền chi phối việc thông qua ít nhất một trong các vấn đề sau: Bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật, Tổng Giám đốc; sửa đổi, bổ sung Điều lệ; thay đổi cơ cấu tổ chức; tổ chức lại, giải thể HUGACO.	Bổ sung theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 76/2025 sửa đổi, bổ sung Luật doanh nghiệp số 59/2020 và Điều 17 Nghị định 168/2025/NĐ-CP
2	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty 3. Trụ sở đăng ký của HUGACO: - Địa chỉ trụ sở chính: Số 8 đường Bạch Đằng, phường Minh Khai, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	3. Trụ sở đăng ký của HUGACO: - Địa chỉ trụ sở chính: Số 8 đường Bạch Đằng, phường Phố Hiến , tỉnh Hưng Yên.	Cập nhật theo địa chỉ mới sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp
3	Điều 5. Mục tiêu hoạt động của HUGACO Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc</i> Mã số: 4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc</i> Mã số: 4679	Cập nhật lại mã số ngành nghề theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg.

Stt	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	Lý do
	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Mã số: 4751	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Mã số: 4751	Cập nhật lại tên ngành, nghề kinh doanh theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Mã số: 4771	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da Mã số: 4771	
4	Điều 14. Nghĩa vụ của cổ đông		
	Chưa quy định	8. <i>Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của HUGACO theo quy định của pháp luật cho HUGACO trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ khi trở thành hoặc có sự thay đổi thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của HUGACO;</i> Các khoản khác được điều chỉnh số thứ tự tương ứng khi bổ sung khoản này	Bổ sung để phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 1 và có cơ sở, dữ liệu để báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền về chủ sở hữu hưởng lợi của HUGACO.
5	Điều 21. Điều kiện để nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua		
	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngày, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý HUGACO; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của HUGACO; đ) Tổ chức lại, giải thể HUGACO; e) Các vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ (75%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngày, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý HUGACO; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của HUGACO; đ) Tổ chức lại, giải thể HUGACO; e) <i>Sửa đổi, bổ sung Điều lệ HUGACO.</i>	Sửa đổi để đáp ứng yêu cầu quản trị của HUGACO

Stt	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi	Lý do
6	Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị		
	4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau: <i>a) Thành viên Hội đồng quản trị là những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp;</i> <i>b) Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm chức danh Tổng Giám đốc HUGACO;</i> <i>c) Thành viên Hội đồng quản trị của HUGACO chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.</i>	Nếu chỉ viện dẫn Điều 155 LDN là chưa đủ. Điều kiện ở điểm b, c là theo quy định của Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP)
7	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị		
	3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của HUGACO phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. HUGACO hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của HUGACO để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.	3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: <i>a) Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</i> <i>Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên.</i> HUGACO hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của HUGACO để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.	Sửa đổi theo khoản 79 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.

TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN - CÔNG TY CỔ PHẦN

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Tháng 3 năm 2026



Số: 43/2026/KT-AV3-TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Tổng công ty May Hưng Yên - Công ty Cổ phần**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Tổng công ty May Hưng Yên - Công ty Cổ phần (gọi tắt là "Tổng công ty"), được lập ngày 24/3/2026, từ trang 06 đến trang 28, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Tổng công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Tổng công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Tổng công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng công ty May Hưng Yên - Công ty Cổ phần tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo kiểm toán độc lập được dịch sang tiếng Anh từ bản báo cáo phát hành tại Việt Nam bằng ngôn ngữ tiếng Việt.



Vũ Hoài Nam

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
1436-2023-055-1

Thay mặt và đại diện

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT

Hải Phòng, ngày 24 tháng 3 năm 2026

Lưu Thị Hồng

Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
4837-2024-055-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu số B01 - DN
Đơn vị tính: VND
01/01/2025

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025	
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		414.865.770.472	407.025.079.356
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		43.517.168.767	61.915.758.986
1. Tiền	111	5	43.517.168.767	61.915.758.986
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		220.977.608.010	198.247.235.969
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	8.1	220.977.608.010	198.247.235.969
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		84.626.631.547	89.504.669.174
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	60.882.304.345	61.974.734.496
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		6.392.224.883	15.242.059.173
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	8.3	13.500.000.000	8.500.000.000
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	7	8.012.141.642	7.947.914.828
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(4.160.039.323)	(4.160.039.323)
IV. Hàng tồn kho	140		60.152.573.716	52.777.518.032
1. Hàng tồn kho	141	11	60.152.573.716	52.777.518.032
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		5.591.788.432	4.579.897.195
1. Thuế GTGT được khấu trừ	152		5.366.552.512	4.579.897.195
2. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	15.2	225.235.920	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		246.736.884.533	200.882.553.037
I. Tài sản cố định	220		109.394.338.683	84.760.437.873
1. Tài sản cố định hữu hình	221	13	109.394.338.683	84.760.437.873
- Nguyên giá	222		310.556.326.183	269.233.934.801
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(201.161.987.500)	(184.473.496.928)
II. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	4.128.664.820
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	4.128.664.820
III. Đầu tư tài chính dài hạn	250		114.755.155.490	103.655.155.490
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	8.4	63.501.155.490	63.501.155.490
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	8.4	9.730.994.000	9.730.994.000
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	8.4	(2.476.994.000)	(2.476.994.000)
4. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	8.2	44.000.000.000	32.900.000.000
IV. Tài sản dài hạn khác	260		22.587.390.360	8.338.294.854
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	12	22.587.390.360	8.338.294.854
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		661.602.655.005	607.907.632.393

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu số B01 - DN
Đơn vị tính: VND
01/01/2025

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025	
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		349.340.320.779	330.561.063.299
I. Nợ ngắn hạn	310		349.340.320.779	330.561.063.299
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	14	22.759.978.276	32.544.276.069
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		1.890.850.474	6.092.571.707
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	15.1	5.924.782.095	4.573.582.013
4. Phải trả người lao động	314		130.337.171.277	117.277.554.766
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	16	6.370.586.827	1.548.714.977
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	17	19.851.449.955	10.656.663.791
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		162.205.501.875	157.867.699.976
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		312.262.334.226	277.346.569.094
I. Vốn chủ sở hữu	410	18	312.262.334.226	277.346.569.094
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	18	195.113.890.000	195.113.890.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		195.113.890.000	195.113.890.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418	18	11.497.035.955	11.497.035.955
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	18	105.651.408.271	70.735.643.139
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		44.533.942.945	35.772.698.172
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		61.117.465.326	34.962.944.967
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		661.602.655.005	607.907.632.393

Người lập biểu

Cáp Thị Chinh

Kế toán trưởng

Trần Thị Hường

Hưng Yên, ngày 24 tháng 3 năm 2026
Tổng Giám đốc



Phạm Thị Phương Hoa

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2025

Mẫu số B02 - DN
Đơn vị tính: VND
Năm 2024

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2025	Năm 2024
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	20	789.319.259.119	678.363.642.180
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	20	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	20	789.319.259.119	678.363.642.180
4. Giá vốn hàng bán	11	21	604.826.166.138	519.160.477.599
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=01-02)	20		184.493.092.981	159.203.164.581
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	37.718.385.400	35.550.561.887
7. Chi phí tài chính	22	23	1.129.699.667	2.743.332.355
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	24.1	67.661.650.984	66.669.007.916
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	24.2	60.150.741.025	52.375.279.796
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		93.269.386.705	72.966.106.401
11. Thu nhập khác	31	25	557.660.391	444.414.133
12. Chi phí khác	32	26	98.416.780	139.064.329
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		459.243.611	305.349.804
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		93.728.630.316	73.271.456.205
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	28	13.099.775.990	9.041.427.738
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		80.628.854.326	64.230.028.467
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	29	4.132	2.449

Người lập biểu



Cáp Thị Chinh

Kế toán trưởng



Trần Thị Hương

Hưng Yên, ngày 24 tháng 3 năm 2026

Tổng Giám đốc



Phạm Thị Phương Hoa

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Năm 2025

Mẫu số B03 - DN
Đơn vị tính: VND
Năm 2024

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2025	Năm 2024
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		93.728.630.316	73.271.456.205
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	13	24.229.009.148	22.301.441.694
- Các khoản dự phòng	03		-	280.039.323
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		401.193.184	(576.129.426)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(28.790.328.777)	(24.382.635.036)
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		89.568.503.871	70.894.172.760
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(3.486.801.689)	1.077.530.210
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(7.088.284.061)	3.874.097.892
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		3.392.460.013	16.915.673.773
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(15.035.750.823)	1.019.412.947
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	15	(11.806.474.922)	(9.032.707.397)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		4.680.000	7.180.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(11.888.059.355)	(18.848.221.017)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		43.660.273.034	65.907.139.168
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(32.222.661.328)	(28.819.507.177)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	22	25	291.007.407	151.028.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(235.077.608.010)	(228.332.235.969)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		196.247.235.969	250.968.300.790
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		28.363.310.888	31.511.464.845
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(42.398.715.074)	25.479.050.489
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(19.511.389.000)	(58.534.167.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(19.511.389.000)	(58.534.167.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50		(18.249.831.040)	32.852.022.657
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	5	61.915.758.986	28.899.694.275
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(148.759.179)	164.042.054
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60+61)	70	5	43.517.168.767	61.915.758.986

Số thuyết minh được áp dụng cho cột số liệu năm 2025.

Người lập biểu

Kế toán trưởng

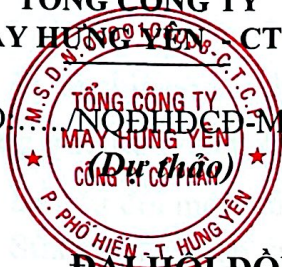
Hưng Yên, ngày 24 tháng 3 năm 2026
Tổng Giám đốc

Cáp Thị Chinh

Trần Thị Hường



Phạm Thị Phương Hoa



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
TỔNG CÔNG TY MAY HUNG YÊN – CTCP

-
- Căn cứ Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán hiện hành;
 - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty may Hưng Yên – CTCP;
 - Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty May Hưng Yên – CTCP.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 của Ban Tổng giám đốc; Báo cáo hoạt động của HĐQT và BKS năm 2025; Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.

Một số chỉ tiêu cơ bản như sau :

***/ Kết quả SXKD năm 2025 (đã được kiểm toán):**

- Doanh thu sản xuất : 19.815.854 USD
- Doanh thu tiêu thụ : 789.319.259.119 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 93.728.630.316 đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 80.628.854.326 đồng

***/ Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ:**

- Tổng lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2025: 125.162.797.271 đồng

Trong đó: + Lợi nhuận sau thuế năm 2025: 80.628.854.326 đồng

+ Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế còn lại cuối kỳ trước: 44.533.942.945 đồng

- Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2025: **72.904.243.366 đồng**

Trong đó: + Quỹ Khen thưởng 10%: 8.062.885.433 đồng

+ Quỹ Phúc lợi 10%: 8.062.885.433 đồng

+ Dự kiến trả cổ tức 25%: 48.778.472.500 đồng

+ Trích thưởng ban quản lý, điều hành đã hoàn thành vượt kế hoạch SXKD năm 2025 = 20% LNST (phần vượt): $20\% \times (80\text{tỷ} - 40\text{tỷ}) = 8,0 \text{ tỷ đồng}$.

- LN sau thuế chưa phân phối còn lại chuyển sang 2026: 52.258.553.905 đồng

Điều 2: Thông qua kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2026 với các nội dung chính sau:

1/ Thông qua kế hoạch SXKD năm 2026

- Doanh thu sản xuất: 17.500.000 usd



- Tổng doanh thu + thu nhập: 715 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 60 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến: 15-20%

2/ Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2026

- Đầu tư đổi mới máy móc thiết bị, công nghệ và phần mềm;
 - Sửa chữa cải tạo xưởng cắt, khu vực hoàn thiện và các kho
- Tổng mức đầu tư dự kiến 45 tỷ đồng.

3/ Thông qua Lao động và thu nhập năm 2026

- Lao động bình quân làm việc: 1.730 người.
- Quỹ lương trích vào chi phí phải trả người lao động: từ 60% đến 65%/DTSX.
- Thu nhập bình quân người lao động/tháng: 14.000.000 đồng trở lên.

Điều 3: Thông qua sửa đổi một số nội dung trong Điều lệ công ty.

Để nâng cao hiệu quả trong công tác quản trị và phù hợp với pháp luật hiện hành, Đại hội nhất trí thông qua nội dung sửa đổi một số điều, khoản trong Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Tổng công ty (có bảng chi tiết kèm theo)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật tổ chức hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, ký ban hành Điều lệ mới và gửi tới các cơ quan có liên quan.

Điều 4: Thông qua sửa đổi một số nội dung trong quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Để phù hợp với các nội dung đã sửa đổi một số điều khoản của Điều lệ như trên, Đại hội nhất trí thông qua việc sửa đổi các nội dung tương ứng trong Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT tổ chức hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và ký ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

Điều 5: Thông qua quyết toán, phê duyệt thù lao HĐQT, BKS, thư ký và khen thưởng vượt kế hoạch hàng năm cho CBCNV.

Tổng quỹ chi thù lao các thành viên HĐQT, BKS và thư ký hàng năm không vượt quá 3% lợi nhuận trước thuế của năm, mức hưởng thù lao của từng thành viên sẽ do HĐQT quyết định.

Căn cứ BCTC đã kiểm toán năm 2025, lợi nhuận trước đạt: 93.728.630.316 đồng. Số tiền thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2025 được phép chi không vượt quá: 2.811.858.909 đồng.

Trong năm 2025, số tiền thù lao HĐQT, BKS, thư ký đã chi: 2.187.333.329 đồng, bằng 78% so với số được duyệt.

Tổng quỹ tiền thưởng hoàn thành vượt kế hoạch SXKD năm 2026 cho CBCNV có thành tích tiêu biểu trong năm bằng 20% lợi nhuận sau thuế của năm tính trên phần vượt.

Điều 6: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Điều 7: Thông qua thời gian chi trả cổ tức

Tổng công ty sẽ trả nốt cổ tức cho các cổ đông sớm nhất sau 30 ngày và muộn nhất sau 60 ngày kể từ ngày kết thúc Đại hội (theo khoản 4, điều 135 Luật doanh nghiệp số 59/2020 thì cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc Đại hội đồng cổ đông.)

Điều 8: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các ông bà thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành và cổ đông của Tổng công ty may Hưng Yên - CTCP chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền, chức năng của mình phù hợp với qui định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty may Hưng Yên - CTCP.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Lê Tiến Trường